

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 15/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Phạm Thị H - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai;

Và anh Trịnh Ngọc T - Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Trịnh Ngọc T kết hôn với nhau tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B 1, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 16/10/2012. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh, chị bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến thường xuyên cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của hai anh chị đã được hai bên gia đình tham gia khuyên bảo nhưng không khắc phục được mà ngày càng trầm trọng hơn. Vì vậy chị Phạm Thị H và anh Trịnh Ngọc T đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa chị Phạm Thị H và anh Trịnh Ngọc T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Trịnh Ngọc T đều xác nhận anh chị có 01 con chung, cháu Trịnh Yến N, sinh ngày 23/4/2013, cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Anh chị đã thống nhất thỏa thuận chị Phạm Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trịnh Yến N cho

đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Trịnh Ngọc T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về lệ phí: Chị Phạm Thị H và anh Trịnh Ngọc T thỏa thuận để chị Phạm Thị H chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Trịnh Ngọc T.

Về con chung: Chị Phạm Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trịnh Yên N, sinh ngày 23/4/2013 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Trịnh Ngọc T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Trịnh Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí:

Chị Phạm Thị H chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền lệ phí mà chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002518 ngày 13/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Chị Phạm Thị H đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT (2);
- Chi cục THADS huyện BT;
- UBND xã B 1, huyện B;
- Đương sự (2);
- Lưu HS(2), TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam